

Số: 2382/QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 12 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện
Công ước Lao động Hàng hải năm 2006**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20/12/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước Lao động Hàng hải năm 2006;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch triển khai Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước Lao động Hàng hải năm 2006 kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Hợp tác quốc tế, Kế hoạch - Đầu tư, Tổ chức cán bộ, Tài chính, Pháp chế, Vận tải; Cục trưởng các Cục: Hàng hải Việt Nam, Đăng kiểm Việt Nam, Y tế Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- VCCI;
- Vinashin, Vinalines;
- Hiệp hội Chủ tàu Việt Nam;
- Hội Người đi biển Việt Nam;
- Các doanh nghiệp vận tải biển, đóng tàu;
- Các cơ sở cung ứng thuyền viên;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, HTQT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Công

KẾ HOẠCH

Triển khai Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013
của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện
Công ước Lao động Hàng hải năm 2006

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2382/QĐ-BGTVT ngày 12 tháng 8 năm 2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai kịp thời, đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Công ước MLC 2006 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013;

b) Bảo đảm cho các tàu mang cờ quốc tịch Việt Nam hoạt động bình thường phù hợp với yêu cầu của Công ước MLC 2006 ngay từ thời điểm Công ước phát sinh hiệu lực kể từ ngày 20/8/2013.

c) Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của thuyền viên, nâng cao chất lượng đội ngũ thuyền viên để khai thác hiệu quả đội tàu biển của Việt Nam phù hợp với các yêu cầu của Công ước MLC 2006.

2. Yêu cầu

a) Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ nêu trong Kế hoạch này phải tích cực chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức triển khai đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tạo thuận lợi cho các chủ tàu và doanh nghiệp kinh doanh vận tải biển, đóng tàu, cung ứng thuyền viên;

b) Bảo đảm mối quan hệ chặt chẽ và phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo Bộ Giao thông vận tải giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Kế hoạch;

c) Tiến hành thường xuyên, liên tục, kịp thời công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện Công ước MLC 2006.

II. NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong nước về lao động hàng hải để triển khai đầy đủ, toàn diện các quy định, tiêu chuẩn của Công ước MLC 2006;

2. Tổ chức triển khai việc kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận cho tàu theo yêu cầu của Công ước MLC 2006, bao gồm Giấy chứng nhận Lao động hàng hải (MLC) và Tuyên bố phù hợp lao động hàng hải (DMLC);

3. Xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện nghĩa vụ kiểm tra nhà nước cảng biển đối với tàu biển mang cờ quốc tịch nước ngoài ra, vào cảng biển Việt Nam. Xây dựng hệ thống biện pháp bảo đảm thực thi quy định của Công ước MLC 2006, bao gồm công tác kiểm tra, kiểm soát để thực hiện trách nhiệm của quốc gia đối với tàu mang cờ quốc tịch Việt Nam và trách nhiệm của quốc gia có cảng;

4. Đầu tư phát triển hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu của Công ước MLC 2006, tạo sự kết nối thông tin thông suốt giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan;

5. Xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động hàng hải theo hướng dẫn của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO);

6. Triển khai thiết lập cơ chế tham vấn Hội đồng ba bên để giải quyết các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện Công ước MLC 2006;

7. Thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Công ước MLC 2006 bao gồm đại diện các Bộ, ngành liên quan và do Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải làm Trưởng Ban chỉ đạo;

8. Tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước MLC 2006 tới các doanh nghiệp vận tải biển, các cơ sở đào tạo, huấn luyện, cung ứng thuyền viên, các cơ sở đóng tàu và thuyền viên Việt Nam và người lao động hàng hải;

9. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phúc lợi công cộng theo lộ trình đáp ứng nhu cầu văn hóa, giải trí, thông tin cho thuyền viên tại các cảng biển theo quy định của Công ước MLC 2006;

10. Định kỳ báo cáo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về kết quả thực hiện Công ước MLC 2006. Tăng cường hợp tác với Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO), Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và các tổ chức quốc tế khác nhằm trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo công chức, viên chức quản lý và đội ngũ sỹ quan, thuyền viên và chuyển giao công nghệ liên quan đến thực hiện Công ước MLC 2006; Thúc đẩy hợp tác song phương với các nước thành viên của Công ước MLC 2006 để tham khảo kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ kỹ thuật của các nước này.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Quyết định số 1221/QĐ-TTg ngày 25/7/2013.

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được xác định đối với từng nội dung cụ thể theo quy định.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hàng năm, các cơ quan, đơn vị chủ

động lập dự toán ngân sách, bảo đảm kinh phí của cơ quan, đơn vị mình, trình Bộ Giao thông vận tải tổng hợp, gửi Bộ Tài chính phê duyệt. Riêng năm 2013, các cơ quan, đơn vị chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước đã được giao năm 2013 để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Các nhiệm vụ chung

- Các Cục: Hàng hải Việt Nam, Đăng kiểm Việt Nam, Y tế Giao thông vận tải và các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Tài chính, Vận tải rà soát các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực phụ trách để đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong nước về lao động hàng hải. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013 – tháng 10/2013.*

- Đối với Nghị định về Lao động Hàng hải: Cục Hàng hải Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Cục: Đăng kiểm Việt Nam, Y tế Giao thông vận tải soạn thảo; Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì tham mưu Bộ về việc trình Chính phủ ban hành Nghị định về Lao động Hàng hải. *Thời gian thực hiện: Cục Hàng hải Việt Nam trình Bộ dự thảo để cương Nghị định: tháng 1/2014, trình dự thảo Nghị định: tháng 4/2014, Bộ Giao thông vận tải trình Chính phủ: tháng 10/2014.*

2. Nhiệm vụ cụ thể của các cơ quan, đơn vị

2.1. Cục Hàng hải Việt Nam

a) Chủ trì xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện nghĩa vụ kiểm tra nhà nước cảng biển đối với tàu biển mang cờ quốc tịch nước ngoài ra vào cảng biển Việt Nam. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013 – tháng 5/2014.*

b) Chủ trì xây dựng hệ thống kiểm tra, giám sát của quốc gia tàu mang cờ và quốc gia thuyền viên mang quốc tịch nhằm duy trì đầy đủ trách nhiệm đối với việc bảo đảm điều kiện sống và làm việc của thuyền viên. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013 – tháng 5/2014.*

c) Triển khai việc cấp Bản công bố phù hợp lao động hàng hải phần 1 (DMLC 1) cho các tàu mang cờ quốc tịch Việt Nam thuộc đối tượng áp dụng Công ước MLC 2006. *Thời gian thực hiện: trước ngày 20/8/2013.*

d) Chủ trì, phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam xây dựng hệ thống công nghệ thông tin nhằm đáp ứng yêu cầu của Công ước MLC 2006, tạo sự kết nối thông tin thông suốt giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013 – tháng 8/2015.*

đ) Chủ trì, phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam xây dựng cơ sở dữ liệu về lao động hàng hải theo hướng dẫn của Tổ chức Lao động quốc tế (ILO). *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013 – tháng 8/2015.*

e) Chủ trì, phối hợp với Cục Đăng kiểm Việt Nam và các Vụ: Hợp tác quốc tế, Tổ chức cán bộ và Pháp chế tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước MLC 2006 tới các doanh nghiệp vận tải biển, các cơ sở đào tạo, huấn luyện, cung ứng thuyền viên, các cơ sở đóng, sửa chữa tàu, thuyền viên Việt Nam và người lao động hàng hải. *Thời gian thực hiện: hàng năm.*

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan hữu quan triển khai công tác xây dựng cơ sở hạ tầng phúc lợi công cộng theo lộ trình đáp ứng nhu cầu văn hóa, giải trí, thông tin cho thuyền viên tại các cảng biển theo quy định của Công ước MLC 2006. *Thời gian thực hiện: 2013-2020.*

2.2. Cục Đăng kiểm Việt Nam

a) Triển khai việc phê duyệt Bản công bố phù hợp lao động hàng hải phần 2 (DMLC 2) và kiểm tra, đánh giá để cấp Giấy chứng nhận Lao động hàng hải (MLC) cho các tàu mang cờ quốc tịch Việt Nam thuộc đối tượng áp dụng Công ước MLC 2006. *Thời gian thực hiện: trước ngày 20/8/2013.*

b) Phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam triển khai các nhiệm vụ nêu tại mục 2.1(d), 2.1(đ) và 2.1 (e).

2.3. Cục Y tế Giao thông vận tải

Chủ trì việc phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan của Bộ Y tế trong quá trình:

a) Sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật về tiêu chuẩn sức khỏe và chăm sóc y tế cho thuyền viên, trang bị y tế trên tàu biển.

b) Công bố danh sách cơ sở khám sức khỏe, bác sĩ được phép khám sức khỏe cho thuyền viên và cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn chăm sóc sức khỏe cho thuyền viên làm việc trên tàu ở trong và ngoài nước.

Thời gian thực hiện: Dự kiến từ tháng 8/2013 – tháng 12/2014 và phù hợp với kế hoạch của Bộ Y tế.

2.4. Vụ Hợp tác quốc tế

a) Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo Bộ về công tác triển khai thực hiện Kế hoạch; kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch. *Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

b) Chủ trì, phối hợp với các Cục: Hàng hải Việt Nam và Đăng kiểm Việt Nam tham mưu Lãnh đạo Bộ về việc thành lập Ban chỉ đạo triển khai thực hiện Công ước MLC 2006 bao gồm đại diện các Bộ, ngành liên quan. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013.*

d) Chủ trì, phối hợp với các Cục: Hàng hải Việt Nam và Đăng kiểm Việt Nam tham mưu Lãnh đạo Bộ về việc thiết lập cơ chế tham vấn Hội đồng ba bên để giải quyết các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện Công ước MLC 2006. *Thời gian thực hiện: tháng 8/2013.*

đ) Chủ trì, phối hợp với các Cục: Hàng hải Việt Nam và Đăng kiểm Việt Nam định kỳ báo cáo Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) về kết quả thực hiện Công ước MLC 2006. Tăng cường hợp tác với Tổ chức Lao động quốc tế (ILO), Tổ chức Hàng hải quốc tế (IMO), Tổ chức Y tế thế giới (WHO) và các tổ chức quốc tế khác nhằm trao đổi thông tin, hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo công chức, viên chức quản lý và đội ngũ sỹ quan, thuyền viên và chuyên giao công nghệ liên quan đến thực hiện Công ước MLC 2006; Thúc đẩy hợp tác song phương với các nước thành viên của Công ước MLC 2006 để tham khảo kinh nghiệm và tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ kỹ thuật của các nước này. *Thời gian thực hiện: thường xuyên, hàng năm.*

2.5. Vụ Tổ chức cán bộ

Chủ trì phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội trong quá trình:

- Xây dựng, ban hành các quy định và hướng dẫn quốc gia về chương trình quản lý an toàn lao động, bảo vệ sức khỏe và trợ cấp tai nạn nghề nghiệp cho người làm việc trên tàu;

- Nghiên cứu xây dựng và trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách bảo hiểm xã hội tự nguyện đối với lao động trong khu vực phi chính thức (trong đó có lao động hàng hải);

Thời gian thực hiện: Dự kiến từ tháng 8/2013 – tháng 12/2014 và phù hợp với kế hoạch của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội.

2.6. Vụ Pháp chế

a) Tổng hợp các đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong nước về lao động hàng hải của các cơ quan đơn vị để đưa vào chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trình Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định. *Thời gian thực hiện: tháng 11/2013.*

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc cấp Giấy chứng nhận lao động hàng hải (MLC), Bản công bố phù hợp lao động hàng hải phần 1 (DMLC 1) và việc phê duyệt Tuyên bố tuân thủ lao động hàng hải (DMLC 2), kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ về những bất cập phát sinh và kiến nghị các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế. *Thời gian thực hiện: kể từ ngày 20/8/2013.*

2.7. Vụ Tài chính

- a) Chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo Bộ bảo đảm kinh phí thực hiện Kế hoạch;
- b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch;
- c) Tổng hợp kế hoạch ngân sách triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm gửi Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch;
- d) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan của Bộ Tài chính trong việc quy định mức phí, lệ phí cấp Giấy chứng nhận lao động hàng hải.

2.8. Vụ Kế hoạch - Đầu tư

- a) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng các dự án đầu tư liên quan đến triển khai thực hiện Kế hoạch;
- b) Tổng hợp kế hoạch ngân sách của các dự án đầu tư gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch;
- c) Chủ trì, phối hợp với các Vụ: Tổ chức cán bộ, Tài chính và các cơ quan liên quan tham mưu cho lãnh đạo Bộ phê duyệt các dự án đầu tư liên quan đến triển khai thực hiện Kế hoạch.

2.9. Các doanh nghiệp vận tải biển, đóng tàu và cung ứng thuyền viên

- a) Nghiên cứu, triển khai áp dụng các quy định của Công ước MLC 2006.
- b) Tuyên truyền, phổ biến quyền và lợi ích của thuyền viên theo Công ước MLC 2006 tới các sỹ quan, thuyền viên và người lao động làm việc trên tàu biển.

Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.10. Các Hiệp hội chủ tàu Việt Nam

Phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam để truyền truyền, phổ biến những quy định của Công ước MLC 2006 cho các doanh nghiệp vận tải biển thành viên.

2.11. Hội Người đi biển Việt Nam

Phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam để truyền truyền, phổ biến những quy định của Công ước MLC 2006 cho hội viên và người lao động làm việc trên tàu biển.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Hàng quý, các cơ quan, đơn vị báo cáo nhanh kết quả triển khai Kế hoạch gửi về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Hợp tác quốc tế).
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Giao thông vận tải (qua Vụ Hợp tác quốc tế) để xem xét, giải quyết.